

Mã đề thi
101

Họ, tên thí sinh:.....
Số báo danh:.....

Câu 1: Lễ ký hiệp định đình chiến tại Bàn Môn Điểm (7/1953) trên bán đảo Triều Tiên chứng tỏ:

- A. CHDCND Triều Tiên và Hàn Quốc đi theo định hướng khác nhau
- B. mở ra quá trình thống nhất trên bán đảo Triều Tiên.
- C. cuộc nội chiến giữa hai miền Triều Tiên kết thúc.
- D. hai nước cùng bắt tay xây dựng đất nước.

Câu 2: Mục tiêu của chiến lược kinh tế hướng nội của nhóm năm nước sáng lập Asean là

- A. xây dựng nền kinh tế thị trường.
- B. trở thành nước công nghiệp mới.
- C. tăng cường nhập khẩu.
- D. nhanh chóng xóa bỏ nghèo nàn, lạc hậu.

Câu 3: Quốc gia đầu tiên phóng thành công tàu vũ trụ có người lái bay vòng quanh Trái Đất là

- A. Anh.
- B. Pháp.
- C. Mỹ.
- D. Liên Xô.

Câu 4: Điểm nào dưới đây là sự khác biệt giữa phong trào giải phóng dân tộc ở Châu Á, Châu Phi với khu vực Mỹ Latinh:

- A. Châu Á, Châu Phi đấu tranh để giải phóng dân tộc, khu vực Mỹ Latinh đấu tranh để giải phóng giai cấp.
- B. Phong trào giải phóng dân tộc ở Châu Á, Châu Phi làm hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân lung lay tận gốc, khu vực Mỹ Latinh chưa làm được điều đó.
- C. Châu Á, Châu Phi đấu tranh chống lại bọn đế quốc thực dân cũ, khu vực Mỹ Latinh đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân mới.
- D. Châu Phi và Châu Á đấu tranh bằng vũ trang, khu vực Mỹ Latinh đấu tranh ôn hòa.

Câu 5: Trong thời kỳ Chiến tranh lạnh, quốc gia nào ở châu Âu trở thành tâm điểm đối đầu giữa hai cực Xô - Mỹ?

- A. Anh.
- B. Đức.
- C. Pháp.
- D. Hy Lạp.

Câu 6: Tháng 4 - 1994, Nenxon Mandêla trở thành Tổng thống da đen đầu tiên của cộng hòa Nam Phi, đã đánh dấu:

- A. Sự chấm dứt chế độ phân biệt chủng tộc dã man ở châu Phi.
- B. Chấm dứt chế độ độc tài quân sự ở châu Phi.
- C. Bãi bỏ chính sách phân biệt chủng tộc trên toàn thế giới.
- D. Chấm dứt chế độ thống trị của chủ nghĩa thực dân ở châu Phi.

Câu 7: Nội dung của học thuyết “Tam dân” của Tôn Trung Sơn là

- A. Dân tộc độc lập, dân quyền tự do, dân sinh hạnh phúc.
- B. Dân tộc bình đẳng, dân quyền công bằng, dân sinh hạnh phúc.
- C. Dân tộc tự do, dân quyền bình đẳng, dân sinh hạnh phúc.
- D. Dân tộc độc lập, dân sinh tự do, dân quyền hạnh phúc.

Câu 8: Vai trò lớn nhất của Liên hợp quốc hiện nay là:

- A. là trung gian giải quyết các tranh chấp trên lĩnh vực kinh tế.
- B. góp phần gìn giữ hòa bình an ninh và các vấn đề mang tính quốc tế.
- C. thúc đẩy quan hệ hợp tác kinh tế, văn hóa giữa các quốc gia, khu vực.
- D. là trung tâm giải quyết những mâu thuẫn về dân tộc, sắc tộc trên thế giới.

Câu 9: Từ sau chiến tranh thế giới II, Liên Xô đạt được thành tựu nào là quan trọng nhất?

- A. Năm 1949, chế tạo thành công bom nguyên tử.
- B. Năm 1972, sản lượng công nghiệp tăng 321 lần.
- C. Năm 1957, phóng thành công vệ tinh nhân tạo của Trái đất.
- D. Đến nửa đầu những năm 70 là cường quốc công nghiệp đứng thứ 2 thế giới.

Câu 10: Nước nào đã phát minh ra hệ thống chữ cái A, B, C?

- A. Rô-ma.
- B. Ai Cập.
- C. Hi Lạp.
- D. Ai Cập, Ấn Độ.

Câu 11: Chủ nghĩa đế quốc Nhật Bản cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX có đặc điểm?

- A. Chủ nghĩa thực dân.
- B. Chủ nghĩa đế quốc cho vay lãi.
- C. Chủ nghĩa đế quốc phong kiến quân phiệt.
- D. Chủ nghĩa quân phiệt.

Câu 12: Những câu thơ sau nói đến sự kiện lịch sử nào?

“Khi anh chưa ra đời/ Trái đất còn nức nở/ Nhân loại chưa thành người/ Đêm ngàn năm man rợ/Từ khi anh đứng dậy/ Trái đất bắt đầu cười/...”?

- A. Nguyễn Ái Quốc gửi bản yêu sách đến hội nghị Vecxai.
- B. Cách mạng tháng Mười Nga thành công.
- C. Nguyễn Ái Quốc đọc bản Sơ thảo luận cương của Lê nin về vấn đề dân tộc và thuộc địa.
- D. Cách mạng tháng Tám ở Việt Nam thành công.

Câu 13: Trong quá trình thực hiện chiến lược toàn cầu từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến năm 2000, Mỹ đạt được kết quả nào dưới đây?

- A. Chi phối được nhiều nước tư bản đồng minh phụ thuộc vào Mỹ.
- B. Duy trì vị trí cường quốc số một thế giới trên mọi lĩnh vực.
- C. Trực tiếp xóa bỏ hoàn toàn chế độ phân biệt chủng tộc.
- D. Duy trì sự tồn tại và hoạt động của tất cả các tổ chức quân sự.

Câu 14: Trung Quốc là nước đứng thứ mấy có tàu và người bay vào vũ trụ?

- A. thứ ba.
- B. thứ tư.
- C. thứ hai.
- D. thứ nhất.

Câu 15: Chiến thắng Điện Biên Phủ ở Việt Nam (1954) đã ảnh hưởng mạnh mẽ đến phong trào giải phóng dân tộc của nước nào ở châu Phi?

- A. Angiêri.
- B. Tuynidi.
- C. Ăngôla.
- D. Ai Cập.

Câu 16: Nét nổi bật trong sự phát triển của nền kinh tế Mỹ sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. thiệt hại nặng nề do sự tàn phá của chiến tranh.
- B. phát triển ngang bằng với các nước châu Âu.

- C. phát triển mạnh mẽ, trở thành nền kinh tế lớn nhất thế giới.
- D. suy giảm nghiêm trọng vì đầu tư quá lớn cho quốc phòng.

Câu 17: Các quốc gia tham gia sáng lập tổ chức ASEAN là

- A. Indônêxia, Malaixia, Xingapo, Thái Lan, Brunây.
- B. Indônêxia, Malaixia, Xingapo, Thái Lan, Campuchia.
- C. Indônêxia, Malaixia, Xingapo, Thái Lan, Mianma.
- D. Indônêxia, Malaixia, Xingapo, Thái Lan, Philippin.

Câu 18: Nhận xét nào sau đây **không** đúng về khu vực Đông Bắc Á?

- A. Là khu vực rộng, đông dân nhất thế giới và có nguồn tài nguyên phong phú.
- B. Hàn Quốc, Hồng Kông, Đài Loan là ba trong bốn con rồng kinh tế của châu Á.
- C. Những năm đầu thế kỷ XXI, Trung Quốc trở thành nền kinh tế lớn thứ hai trên thế giới.
- D. Trước Chiến tranh thế giới thứ hai, Nhật Bản không bị chủ nghĩa thực dân nô dịch.

Câu 19: Từ năm 1995, Ấn Độ là nước xuất khẩu gạo đứng thứ ba trên thế giới nhờ tiến hành cuộc cách mạng

- A. xanh
- B. công nghiệp.
- C. khoa học kỹ thuật.
- D. chất xám.

Câu 20: Điểm giống nhau cơ bản giữa Cách mạng Lào và nước ta từ năm 1945 - 1975 là

- A. Chung kẻ thù và những mục tiêu quan trọng.
- B. Chung kẻ thù, do Đảng cộng sản Đông Dương lãnh đạo.
- C. Buộc Pháp công nhận các quyền dân tộc cơ bản.
- D. Giành độc lập và đi lên XHCN.

Câu 21: Nguyên nhân đầu tiên, quan trọng nhất dẫn tới sự ra đời của các quốc gia cộng đồng phương Đông là gì?

- A. Sự xuất hiện công cụ kim khí.
- B. Chống ngoại xâm.
- C. Trị thủy.
- D. Điều kiện tự nhiên thuận lợi.

Câu 22: Bốn phát minh kỹ thuật quan trọng của Trung Quốc thời phong kiến là

- A. giấy, kỹ thuật in, luyện sắt, thuốc súng.
- B. luyện sắt, đúc súng, thuốc súng, men gốm.
- C. luyện sắt, làm men gốm, la bàn, thuốc súng.
- D. giấy, kỹ thuật in, la bàn, thuốc súng.

Câu 23: Lợi thế cơ bản mà cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai đã đem lại cho nước Mỹ là

- A. Liên Xô – đối thủ của Mỹ bị chiến tranh tàn phá nặng nề.
- B. thu được nhiều lợi nhuận từ buôn bán vũ khí.
- C. các nước tư bản châu Âu trở thành con nợ của Mỹ.
- D. không bị chiến tranh tàn phá.

Câu 24: Cuộc cách mạng tháng Hai năm 1917 ở Nga đã lật đổ được

- A. chính phủ lâm thời của giai cấp tư sản, xây dựng giai cấp công nhân.
- B. chính quyền của giai cấp tư sản, giành chính quyền cho giai cấp vô sản.
- C. chế độ phong kiến, mở đường cho CNTB Nga phát triển.
- D. chế độ Nga hoàng Nicôlai II, chấm dứt chế độ quân chủ chuyên chế ở Nga.

Câu 25: "Phương án Maobátton" của thực dân Anh có nội dung chia đất nước Ấn Độ thành hai quốc gia nào trên cơ sở tôn giáo?

- A. Ấn Độ của người theo Hồi giáo, Ápganixtan của người theo Hindu giáo.
- B. Ấn Độ của người theo Ấn Độ giáo, Pakistan của người theo Hồi giáo.
- C. Ấn Độ của người theo Hồi giáo, Pakistan của người theo Ấn Độ giáo.
- D. Ấn Độ của người theo Ấn Độ giáo, Ápganixtan của người theo Hồi giáo.

Câu 26: Nguyên nhân sâu xa dẫn đến chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 -1918) là

- A. chính sách trung lập của Mỹ.
- B. mâu thuẫn giữa các nước đế quốc về thuộc địa.
- C. Thái tử Áo - Hung bị ám sát.
- D. sự hiếu chiến của đế quốc Đức.

Câu 27: Cho các sự kiện:

- (1). Đại hội XII của Đảng Cộng sản Trung Quốc.
- (2). Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc đề ra đường lối mới.
- (3). Đảng Cộng sản Trung Quốc chủ trương cải cách lấy phát triển kinh tế làm trung tâm.

Hãy sắp xếp các sự kiện trên theo trình tự thời gian.

- A. (2), (3), (1). B. (3), (1), (2). C. (2), (1), (3). D. (3), (2), (1).

Câu 28: Ý nào dưới đây **không** phải là nguyên nhân dẫn đến sự phát triển nền kinh tế Mỹ sau chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Lợi dụng chiến tranh để làm giàu.
- B. Tận dụng những thành tựu của khoa học kĩ thuật để cải tiến cơ cấu hợp lí, nâng cao năng suất, hạ giá thành sản phẩm.
- C. Chi phí cho quốc phòng thấp nên có điều kiện tập trung phát triển kinh tế .
- D. Vai trò quản lí điều tiết của nhà nước.

Câu 29: Mục tiêu bao trùm trong chính sách đối ngoại của Mỹ sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. xâm lược các nước ở khu vực châu Á.
- B. bao vây, tiêu diệt Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.
- C. lôi kéo các nước Tây Âu vào khối quân sự NATO.
- D. thực hiện chiến lược toàn cầu với tham vọng làm bá chủ thế giới.

Câu 30: Từ những năm 60 - 70 của thế kỉ XX trở đi, nhóm các nước sáng lập ASEAN đã thực hiện chiến lược gì?

- A. Công nghiệp hóa lấy xuất khẩu làm chủ đạo.
- B. Hòa bình, trung lập.
- C. Công nghiệp hóa thay thế nhập khẩu.
- D. Cam kết và mở rộng.

Câu 31: Việt Nam có thể rút ra kinh nghiệm gì từ sự phát triển kinh tế của Mỹ sau Chiến tranh thế giới thứ hai để đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước?

- A. Tăng cường đẩy mạnh hợp tác với các nước khác.
- B. Khai thác và sử dụng hợp lí nguồn tài nguyên
- C. Nâng cao trình độ tập trung vốn và lao động.
- D. Ứng dụng các thành tựu khoa học – kĩ thuật.

Câu 32: Trong 20 năm đầu (1885-1905) Đảng Quốc đại ở Ấn Độ chủ trương đấu tranh bằng phương pháp:

- A. Vũ trang. B. Bạo động. C. Bạo lực. D. Ôn hòa.

Câu 33: Từ năm 1954 đến đầu năm 1970, Chính phủ Campuchia thực hiện chính sách ngoại giao như thế nào?

- A. Mâu thuẫn gay gắt với các nước trong khu vực Đông Nam Á.
- B. Hòa bình, trung lập
- C. Liên minh chặt chẽ với Mỹ.
- D. Đoàn kết với Lào và Việt Nam trong mặt trận chung chống đế quốc Mỹ.

Câu 34: Nét đặc sắc và nổi bật của vương triều Gup-ta ở Ấn Độ là

- A. có 9 đời vua qua 150 năm quyền.
- B. miền bắc Ấn được thống nhất lại và bước vào thời kì phát triển cao.
- C. sự định hình và phát triển của văn hóa truyền thống Ấn Độ.
- D. đạo Phật phát triển mạnh dưới thời Gup-ta.

Câu 35: Một trong những nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô là

- A. sự khủng hoảng về kinh tế.
- B. sự chống phá của các thế lực thù địch trong và ngoài nước.
- C. thực hiện chính sách đa nguyên, đa đảng.
- D. ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng dầu mỏ.

Câu 36: Mỹ Latinh được gọi là “lục địa bùng cháy” sau Chiến tranh thế giới thứ hai vì

A. Khởi nghĩa vũ trang là hình thức chủ yếu trong cuộc đấu tranh chống chế độ độc tài thân Mỹ.

- B. thường xuyên xảy ra cháy rừng.
- C. có nhiều núi lửa hoạt động.
- D. có cách mạng Cuba bùng nổ và 17 nước giành được độc lập năm 1960.

Câu 37: Biến đổi quan trọng nhất của các nước châu Á sau CTTG II là gì?

- A. Trở thành 1 trong 3 trung tâm kinh tế - tài chính thế giới.
- B. Đã giành được độc lập.
- C. Một số nước trở thành nước công nghiệp mới (NIC).
- D. Là thành viên của tổ chức ASEAN.

Câu 38: Từ năm 1996 đến năm 2000, kinh tế Liên bang Nga

- A. phát triển với tốc độ cao.
- B. kém phát triển và suy thoái.
- C. có sự phục hồi và phát triển.
- D. lâm vào trì trệ và khủng hoảng.

Câu 39: Quốc gia nào trở thành nước cộng hòa da đen đầu tiên ở Mỹ Latinh?

- A. Li-bê-ri-a.
- B. Cu-ba.
- C. Ha-i-ti.
- D. Ê-ti-ô-pi-a.

Câu 40: Chính sách kinh tế mới ra đời khi nước Nga Xô viết

- A. bị các nước đế quốc bao vây kinh tế.
- B. đã hoàn thành cải cách ruộng đất.
- C. bước vào thời kỳ hòa bình, xây dựng đất nước trong hoàn cảnh cực kỳ khó khăn.
- D. bước vào thời kỳ ổn định kinh tế, chính trị.

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN

mamon	made	cauhoi	dapan
12	101	1	A
12	101	2	D
12	101	3	D
12	101	4	C
12	101	5	B
12	101	6	A
12	101	7	A
12	101	8	B
12	101	9	D
12	101	10	A
12	101	11	C
12	101	12	B
12	101	13	A
12	101	14	A
12	101	15	A
12	101	16	C
12	101	17	D
12	101	18	C
12	101	19	A
12	101	20	B
12	101	21	D
12	101	22	D
12	101	23	B
12	101	24	D
12	101	25	B
12	101	26	B
12	101	27	C
12	101	28	C
12	101	29	D
12	101	30	A
12	101	31	D
12	101	32	D
12	101	33	B
12	101	34	C
12	101	35	B
12	101	36	A
12	101	37	B
12	101	38	C
12	101	39	C
12	101	40	C